

Số: **2110** /QĐ - BYT

Hà Nội, ngày **21** tháng **4** năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

ban hành Danh mục thuốc đấu thầu tập trung cấp quốc gia năm 2018 do
Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia thực hiện

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06 tháng 4 năm 2016;
Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;
Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;
Căn cứ Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược;
Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ tại văn bản số 259/TB-BCĐĐHG ngày 30 tháng 3 năm 2018 về việc mở rộng danh mục thuốc đấu thầu tập trung và đàm phán giá;

Để bảo đảm chất lượng thuốc, giảm giá thuốc góp phần bình ổn dư địa chỉ số giá tiêu dùng (CPI) năm 2018;

Trong khi chờ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 09/2016/TT-BYT ngày 05 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục thuốc đấu thầu, Danh mục thuốc đấu thầu tập trung, Danh mục thuốc áp dụng hình thức đàm phán giá, theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Dược, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch-Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục thuốc đấu thầu tập trung cấp quốc gia năm 2018 do Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia thực hiện.

Điều 2. Tiêu chí, nguyên tắc xây dựng danh mục

Danh mục tại Điều 1 Quyết định này được xây dựng căn cứ theo tiêu chí, nguyên tắc tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 09/2016/TT-BYT ngày 05 tháng 5 năm 2016 và không trùng thuốc thuộc Danh mục đấu thầu tập trung cấp quốc gia tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 09/2016/TT-BYT ngày 05 tháng 5 năm 2016.

[Handwritten signature]

Điều 3. Trách nhiệm thực hiện

Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia có trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu các thuốc thuộc Danh mục này và bảo đảm đáp ứng kịp thời thuốc phục vụ cho nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh của nhân dân tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 5. Các Ông, Bà: Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch Tài chính, Cục trưởng Cục Quản lý Dược, Giám đốc Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (Vụ KGVX, KTTH);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng BHYT;
- BHXH Việt Nam;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;
- Y tế các Bộ, Ngành;
- Các Vụ, Cục, Tổng cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ thuộc Bộ Y tế;
- Công thông tin điện tử Bộ Y tế, Website Cục QLD;
- Lưu: VT, KHTC, QLD (2 bản).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Việt Tiến

DANH MỤC THUỐC ĐẦU THẦU TẬP TRUNG CẤP QUỐC GIA NĂM 2018
DO TRUNG TÂM MUA SẮM TẬP TRUNG THUỐC QUỐC GIA THỰC HIỆN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1710/QĐ-BYT ngày 27 tháng 4 năm 2018
của Bộ trưởng Bộ Y tế)

STT	Tên thuốc hay hoạt chất	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng
1. Thuốc điều trị ung thư và điều hòa miễn dịch			
1	Bevacizumab	100mg; 400mg	Tiêm truyền tĩnh mạch
2	Bortezomib	1mg; 2mg; 3,5mg	Tiêm truyền tĩnh mạch
3	Doxorubicin	10mg; 20mg; 50mg	Tiêm truyền tĩnh mạch
4	Epirubicin hydroclorid	10mg; 50mg	Tiêm truyền tĩnh mạch
5	Erlotinib	100mg; 150mg	Uống
6	Filgrastim	30MU	Tiêm
7	Gefitinib	250mg	Uống
8	Gemcitabin	200mg; 1000mg	Tiêm truyền tĩnh mạch
9	Imatinib	100mg	Uống
10	Irinotecan	40mg; 100mg	Tiêm truyền tĩnh mạch
11	Letrozol	2,5mg	Uống
12	Mycophenolat	250mg; 500mg; 180mg; 360mg	Uống
13	Pegfilgrastim	6mg	Tiêm
14	Pemetrexed	100mg; 500mg	Tiêm truyền tĩnh mạch
15	Rituximab	100mg; 500mg	Tiêm truyền tĩnh mạch
16	Tacrolimus	0,5mg; 1mg	Uống
17	Temozolomid	50mg; 100mg	Uống
18	Trastuzumab	150mg; 440mg	Tiêm truyền tĩnh mạch
19	Vinorelbin	10mg; 50mg	Tiêm truyền tĩnh mạch
		20mg; 30mg	Uống
2. Thuốc tim mạch			
20	Clopidogrel	75mg; 300mg	Uống
21	Ivabradin	5mg; 7,5mg	Uống
22	Metoprolol	25mg; 50mg	Uống
23	Nebivolol	5mg	Uống
24	Rosuvastatin	5mg; 10mg; 20mg	Uống
25	Telmisartan	20mg; 40mg; 80mg	Uống